

Số: /CT-TTHT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

V/v chính sách giảm thuế GTGT theo
Nghị định số 94/2023/NĐ-CP

Kính gửi: Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

Nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh và kích cầu tiêu dùng; ngày 28/12/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định 94/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội (sau đây gọi tắt là NĐ 94/2023/NĐ-CP), có hiệu lực từ ngày 01/01/2024. Ngay sau khi Nghị định được ban hành, Cục Thuế đã gửi toàn văn NĐ 94/2023/NĐ-CP qua hệ thống trao đổi điện tử (SIE) cho các doanh nghiệp, đăng tải trên website Cục Thuế, chuyển tải nội dung và tóm tắt NĐ 94/2023/NĐ-CP trên các nền tảng xã hội chính thống..., Đề nghị các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân (NNT) chủ động tra cứu, nắm bắt, kịp thời áp dụng. Cục Thuế lưu ý một số nội dung sau:

1. Nghị định số 94/2023/NĐ-CP qui định về giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) tương đồng với nội dung Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022, Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 24/06/2023 của chính phủ; theo đó, từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024, đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ thuộc nhóm mức thuế suất 10% (theo quy định của Luật thuế GTGT hiện hành) tiếp tục được giảm thuế suất GTGT xuống 8%, trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

+ Viên thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất, Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo NĐ 94/2023/NĐ-CP;

+ Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo NĐ 94/2023/NĐ-CP;

+ Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin, chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo NĐ 94/2023/NĐ-CP.

Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ trong diện điều chỉnh của Nghị định được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định, *tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế GTGT*. Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế GTGT đối với mặt hàng than khai thác bán ra.

2. Lưu ý về một số nội dung quy định liên quan:

- Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo NĐ 94/2023/NĐ-CP thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT hoặc đối tượng chịu thuế GTGT 5% theo quy định của Luật Thuế GTGT thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế GTGT và không được giảm thuế GTGT.

- Trong kỳ khai thuế liên quan, hàng hóa, dịch vụ thuộc diện được giảm thuế GTGT phải được lập riêng bảng tổng hợp (mẫu 01 Phụ lục IV được ban hành kèm theo NĐ 94/2023/NĐ-CP). Trên hóa đơn bán ra (kể cả hóa đơn GTGT hay hóa đơn bán hàng) đều phải thể hiện được việc giảm thuế GTGT theo quy định.

- Trường hợp cơ sở kinh doanh đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT chưa được giảm theo quy định tại NĐ 94/2023/NĐ-CP thì người bán và người mua xử lý hóa đơn đã lập theo quy định pháp luật về hóa đơn, chứng từ. Căn cứ vào hóa đơn sau khi xử lý, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có) theo quy định về quản lý thuế hiện hành.

3. Về xử lý đối với trường hợp chuyển tiếp, giao điểm trước, trong và sau thời điểm có hiệu lực của NĐ 94/2023/NĐ-CP, các trường hợp đặc thù; Bộ Tài chính đã có các văn bản hướng dẫn, lưu ý như: Văn bản số 2688/BTC-TCT ngày 23/3/2022 V/v thuế GTGT tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP, văn bản số 3522/TCT-CS ngày 22/9/2022 về giảm thuế đối với các trường hợp đặc thù; văn bản số 2121/TCT-CS ngày 29/5/2023 V/v lập hóa đơn thực hiện Nghị định số 15/2022/NĐ-CP (có gửi kèm theo văn bản này); Tổng cục Thuế, Cục thuế cũng đã có các văn bản hướng dẫn về thuế đối với một số tình huống cụ thể (có đăng tải trên website ngành Thuế). Đề nghị NNT tra cứu, căn cứ thực tế phát sinh, đối chiếu hướng dẫn liên quan để áp dụng.

3. Quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ với bộ phận theo dõi thuế trực tiếp hoặc bộ phận Tuyên truyền hỗ trợ tại cơ quan Thuế các cấp để được nghiên cứu, hỗ trợ, hướng dẫn.

Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục (để b/cáo);
- Hiệp hội DN Tỉnh, VCCI Thanh Hóa (để phối hợp);
- Các sở, ngành liên quan;
- Các Phòng, VP, các CCT;
- website Cục Thuế TH;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Mai Đình Tú